TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUẾ PHONG** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 57/2023/HS - ST.
Ngày 27/6/2023.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẾ PHONG, TỈNH NGHỆ AN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
- *Thẩm phán, chủ toạ phiên toà:* Ông **Nguyễn Văn thảo**
- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1 - Ông **Nguyễn Minh Huế** - Cán bộ tư pháp xã Mường Nọc, huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An.

2 - Bà **Trần Thị Hương** - Giáo viên, phó phòng giáo dục huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An.

- *Thư ký phiên toà:* Bà **Lương Huyền Anh** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Phong tham gia phiên toà:*

Ông **Lang Văn Tuyển** – Kiểm sát viên.

Trong ngày 27 tháng 6 năm 2023, tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An đã xét xử công khai khai trực tiếp vụ án Hình sự thụ lý số 35/2022/TLST - HS ngày 25 tháng 4 năm 2023 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 54/2023/QĐXXST - HS ngày 13 tháng 6 năm 2023 đối với bị cáo:

Vi Đức T - Sinh ngày 02/6/2006 tại huyện Q, tỉnh Nghệ An.

Nơi cư trú: Khối H, thị trấn K, huyện Q, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 9/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Vi Văn T (Đã chết) ; con bà: Hà Thị N (Đã chết); Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại, bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại tại Thị trấn K, huyện Q. Có mặt.

- *Người giám hộ:* Ông **Vi Văn Trường** - Sinh năm: 1956. Trú tại: Khối H, thị trấn K, huyện Q, tỉnh Nghệ An. Có mặt.
- *Người bào chữa cho bị cáo:* Bà **Tạ Thị An** - Trợ giúp viên pháp lý. Công tác tại: Chi nhánh số 2 thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Nghệ An. Có mặt
- *Người chứng kiến:* Anh **Lô Văn Sáu** - Sinh năm: 1985. Trú tại: Khối H, thị trân K, huyện Q, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các T liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào chiều ngày 17 tháng 02 năm 2023, Vi Đức T đi bộ đến khu vực bể bơi thuộc khối H, thị trấn K, huyện Q với mục đích tìm mua ma túy về sử dụng. Khi đến nơi, T gặp một người đàn ông tên Khải (Không rõ lai lịch, địa chỉ) và mua với người này 01 gói Heroine được bọc trong bao ni lông màu xanh với số tiền là 300.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, T cầm ở tay trái rồi đi bộ đến quán Intenet Khánh Hà thuộc khối Hồng Phong, thị trấn Kim Sơn, huyện Quế Phong thì bị tổ công tác Công an xã Cắm Muộn phối hợp với Công an thị trấn Kim Sơn huyện Quế Phong phát hiện bắt quả tang. Vật chứng thu giữ là 01 gói chất bột màu trắng (Nghi là Heroine) được bọc bằng bao ni lông màu xanh.

Bản kết luận giám định số: 219/KL - KTHS (Đ2 - MT) ngày 07/3/2023 của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Nghệ An kết luận: *"Mẫu chất bột màu trắng thu giữ của Vi Đức T gửi đến giám định là ma túy, loại Heroine (Tên khoa học: Diacetylmorphine). Số chất bột màu trắng thu giữ của Vi Đức T có khối lượng là 0,25 gam (Hai phẩy hai mươi lăm gam).*

Tại phiên tòa, bị cáo Vi Đức T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, cụ thể:

Vào hồi 15 giờ 30 phút, ngày 17/02/2023, Vi Đức T đang có hành vi cất dấu ma túy trái phép thì bị Tổ công tác Công an xã Cắm Muộn phối hợp với Công an thị trấn Kim Sơn, huyện Quế Phong phát hiện bắt quả tang, thu giữ của Vi Đức T 01 gói Heroine có khối lượng là 0, 25 gam *(Không phẩy hai mươi lăm gam).* Mục đích của bị cáo tàng trữ ma túy là để sử dụng.

Cáo trạng số 40/CT - VKS - QP, ngày 25/4/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An truy tố bị cáo Vi Đức T về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Phong vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo như bản cáo trạng đã quy kết và đề nghị Hội đồng xét xử Tòa án nhân dân huyện Quế Phong tuyên bố bị cáo Vi Đức T phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*. Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 điều 249; điều 91, điều 101; điểm s khoản 1 điều 51; điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Vi Đức T từ 09 tháng tù đến 12 tháng tù; đề nghị xử lý vật chứng; miễn phạt tiền bổ sung cho bị cáo; buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo Vi Đức T không tranh luận về tội danh. Về hình phạt, đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 điều 249; điều 91, điều 101; điểm s khoản 1 điều 51; điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Vi Đức T từ 09 tháng tù đến 12 tháng tù; đề nghị xử lý vật chứng; miễn phạt tiền bổ sung cho bị cáo.

Người giám hộ cho bị cáo Vi Đức T không có ý kiến tranh luận hay đối đáp với quan điểm của kiểm sát viên, chỉ xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo cải tạo tốt, sớm được trở về với gia đình và xã hội.

Bị cáo Vi Đức T không có ý kiến tranh luận hay đối đáp với quan điểm của kiểm sát viên, chỉ xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo cải tạo tốt, sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các T liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. *Về tố tụng:* Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Quế Phong, của Điều tra viên và Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Phong, của Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, đúng trình tự, thủ

tục theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Hội đồng xét xử, Kiểm sát viên thực hiện quyền công tố, thư ký phiên tòa thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, người giám hộ, người bào chữa không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2].*Về nội dung vụ án:* Vào hồi 15 giờ 30 phút, ngày 17/02/2023, Vi Đức T đang có hành vi cất dấu ma túy trái phép thì bị Tổ công tác Công an xã Cắm Muộn phối hợp với Công an thị trấn Kim Sơn, huyện Quế Phong phát hiện bắt quả tang, thu giữ của Vi Đức T 01 gói Heroine có khối lượng là 0,25 gam *(Không phẩy hai mươi lăm gam).* Mục đích của bị cáo tàng trữ ma túy là để sử dụng. Vì vậy bị cáo đã phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* mà tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự.

[3]. Xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết nhân thân, tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy rằng:

Hành vi phạm tội của bị cáo xâm phạm trực tiếp đến sự quản lý độc quyền của nhà nước về chất gây nghiện, làm ảnh hưởng đến sức khỏe nòi giống của con người, gây ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội. bị cáo ý thức được hành vi trái pháp luật của mình nhưng vẫn thực hiện nhằm thỏa mãn cơn nghiện thấp hèn của bản thân nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự. Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng. Vì vậy cần xét xử nghiêm và lên một mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo và biện pháp cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian là cần thiết để bị cáo có điều kiện đi cai nghiện, cải tạo bản thân thành người có ích cho gia đình, xã hội và răn đe phòng ngừa chung tình trạng tội phạm về ma túy đang có chiều hướng gia tăng trong thời gian gần đây trên địa bàn huyện miền núi, biên giới Quế Phong, Tuy nhiên trong quá trình điều tra cũng như tại phiên toà, bị cáo khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải; tại thời điểm phạm tội cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo dưới 18 tuổi nên cần phải áp dụng hình phạt đối với người dưới 18 tuổi phạm tội quy định tại điều 91, khoản 1 điều 101 của Bộ luật hình sự để xét xử đối với bị cáo. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên toà bị cáo đã khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, điều 51 Bộ luật hình sự nên cần xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để thể hiện chính sách khoan hồng và nhân đạo của nhà nước. tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[4]. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Phong đề nghị xử phạt bị cáo Vi Đức T từ 09 tháng tù đến 12 tháng tù. Đề nghị của đại diện Viện kiểm đối với bị cáo là hợp lý.

[5]. *Về hình phạt bổ sung:* Tại khoản 5 điều 249 Bộ luật hình sự quy định: *"Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ Tài sản"*. Do đó bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên theo nguyên tắc xử lý đối với người dưới 18 tuổi phạm tội thì không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Vi Đức T được quy định tại khoản 6 điều 91 của Bộ luật hình sự.

[6]. *Về vật chứng:* Vật chứng thu giữ của bị cáo là 0,25 (Không phẩy hai mươi lăm) gam Heroine. Qúa trình điều tra Cơ quan điều tra Công an huyện Quế Phong đã lấy toàn bộ 0,25 gam Heroine đi giám định và đã sử dụng hết trong quá trình giám định nên Hội đồng xét xử không xem xét. Số mảnh bao ni lô màu xanh và vỏ phong bì niêm

phong vật chứng ban đầu thu giữ của Vi Đức T không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy theo điều 47 Bộ luật hình sự; điểm c khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với người đàn ông tên Khải có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Vi Đức T (Theo như lời khai của T) do không xác định được lai lịch, địa chỉ nên không có cơ sở để điều tra xử lý.

[7]. *Về án phí:* Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điều 135; khoản 2 điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

Quyết định:

Tuyên bố bị cáo **Vi Đức T** phạm tội: ***"Tàng trữ trái phép chất ma túy".***

- Căn cứ điểm c khoản 1 điều 249; điều 91, khoản 1 điều 101; điểm s khoản 1 điều 51; điều 58; điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử Phạt bị cáo **Vi Đức T - 09 tháng tù.**

Thêi hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

- Căn cứ điều 47 Bộ luật hình sự; điểm c khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy một phong bì thư bưu điện được niêm phong nguyên vẹn, bên trong đựng mảnh bao ni lông màu xanh và vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu thu giữ của Vi Đức T.

Chi tiết được ghi cụ thể trong biên bản giao nhận vật chứng ngày 26 tháng 4 năm 2023 giữa Cơ quan điều tra Công an huyện Quế Phong với Chi cục thi hành án dân sự huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An.

- Căn cứ vào điều 135; khoản 2 điều 136 Bé luËt tè tông h×nh sù; điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Vi Đức T phải chịu trách nhiệm Hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng).*

Bị cáo Vi Đức T; người giám hộ; người bào chữa có quyền kháng cáo lên Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An trong thời hạn 15 kể từ ngày tuyên án ./.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND huyện Quế Phong;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Công an huyện Quế Phong;
- Trại tạm giam; trại giam;
- Chi cục THADS huyện Quế Phong;
- Sở tư pháp; UBND xã nơi bị cáo cư trú;
- Lưu Văn phòng, THAHS; Hồ sơ vụ án.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – chủ toạ phiên toà

Nguyễn Văn Thảo